

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 92/2022/HS-ST
Ngày 04-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Sỹ Thắng

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 20/10/2022, đối với bị cáo;

Nguyễn Tiến Đ sinh năm 1995, nơi sinh và nơi ở hiện nay khu 5, xã C, huyện B, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu Th sinh năm 1967 và bà Trần Thị H sinh năm 1975; vợ: Hà Thị Mỹ L sinh năm 2000; con: Hai con lớn sinh năm 2020 nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân: Án tích tại Bản án số 21/2013/HSST ngày 21/5/2013, bị TAND huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Tại Bản án số 29/2016/HSST ngày 26/4/2016, bị TAND huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tất cả đã được xóa; Bị bắt giữ từ ngày 23/6/2022; Bị tạm giam từ ngày 29/6/2022 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (có mặt tại phiên tòa).

***Bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của chị Q:

Anh Bùi Công M - sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện S, tỉnh H.

2. Anh Hoàng Thanh H, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện X, tỉnh H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà: Trần Thị H sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã C, huyện B, tỉnh T.

* Người làm chứng:

1. Anh Lê Anh Th, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 2, xã C, huyện B, tỉnh T.

2. Hà Thị Mỹ L sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5, xã C, huyện B, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian làm nghề lao động tự do tại Hà Nội (Nguyễn Tiến Đ làm nghề xe ôm từ đầu năm 2022), do công việc không ổn định, không có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nên Nguyễn Tiến Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và trả nợ. Khoảng 09 giờ ngày 20/6/2022, Đ đi đến chợ dân sinh trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Đ không nhớ địa chỉ) mua một số dụng cụ phục vụ cho việc trộm cắp tài sản, gồm: 01 xà beng dài 116cm; 02 con dao tông dài 35cm; 01 đôi găng tay bằng vải màu đen; 01 chiếc cưa cầm tay màu đen dài 50cm; nhãn hiệu Barker; 01 chiếc kim cộng lực cầm tay dài 21,5cm. Để tránh việc bị phát hiện sử dụng xe mô tô chính chủ của mình trong quá trình trộm cắp tài sản, Đ đến một cửa hàng thu mua phế liệu trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Đ không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng) mua 01 biển số xe mô tô BKS: 35B2-873.07. Sau đó, Đ gác xà beng dọc thân xe mô tô; các dụng cụ còn lại và BKS: 35B2-873.07 Đ cho vào một chiếc ba lô bằng vải màu đen. Khoảng 13 giờ ngày 20/6/2022, Đ sử dụng điện thoại Iphone 6S màu trắng của Đ bật ứng dụng Google Maps, điều khiển xe mô tô mang theo các dụng cụ đã mua đi dọc QL1A về các tỉnh phía Nam thành phố Hà Nội, đợi khi trời tối sẽ tìm và đột nhập vào các nhà dân sơ hở, không có người trông coi để trộm cắp tài sản.

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, Đ đi đến địa phận thôn Thọ Lộc, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá, nhìn thấy bên phải chiều đi là ngôi nhà ba tầng mái thái hướng Đông Nam, trước nhà có gian bán bình lợp bằng tôn, khóa cửa ngoài (nhà chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 2000, ở thôn Thọ Lộc, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn). Đặt điều khiển xe mô tô ra khu vực nghĩa trang phía sau nhà cất giấu xe và các dụng cụ. Sau đó quan sát thấy phía sau nhà chị Q có hệ thống khung thép hàn kín với nhau từ tầng một lên tầng hai, sát bên ngoài là bể nước xây bằng gạch, tại khung thép tầng hai có một ô cửa hàn bằng thép đóng mở để người trong gia đình xuống kiểm tra bể nước. Sau khi quan sát xung quanh không có người qua lại, Đ bám vào khung sắt để trèo lên trên bể nước, do thấy ô

cửa sắt không có khóa nên Đ không quay lại lấy dụng cụ mà luồn tay kéo chốt rồi mở cửa chui vào bên trong nhà. Đ đi theo cầu thang từ tầng hai xuống tầng một thì thấy tầng một đang để điện sáng, không có người ở nhà. Đ đi đến phòng ngủ bên cạnh cầu thang, đẩy cửa đi vào trong phòng, bật điện quan sát thấy trong phòng có một giường ngủ, bên cạnh đặt một bàn trang điểm và một chiếc két sắt. Đ đi lại lục tìm trong ngăn kéo bàn trang điểm thì thấy chìa khóa két. Đ lấy chìa khóa để mở két sắt thì mở được (do chị Q không khóa bằng mã số). Đ nhìn bên trong két có hai ngăn, ngăn trên bị khóa, ngăn dưới có 03 hộp nhựa tròn màu đỏ, bên trong mỗi hộp đều đựng 01 nhẫn tròn vàng 9999 loại 01 chỉ, Đ lấy 03 hộp đựng nhẫn bỏ vào túi quần. Sau đó, Đ đi xuống bếp lấy một con dao bằng kim loại rồi quay lại cạy ngăn trên của két sắt. Sau khi cạy được ngăn trên của két, Đ thấy bên trong có 01 hộp nhựa màu đỏ đựng vàng, khi mở ra thấy bên trong có 02 chiếc kiềng đeo cổ (01 chiếc kiềng trọng lượng 05 chỉ, 01 chiếc kiềng trọng lượng 03 chỉ) và 01 chiếc lắc tay (trọng lượng 02 chỉ), đều bằng vàng 9999. Đ lấy hộp vàng rồi trèo đường cũ đi ra ngoài, bỏ toàn bộ số vàng trộm cắp được vào ba lô. Sau đó, Đ điều khiển xe đi theo hướng QL1A ra Hà Nội. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 21/6/2022, Đ đem toàn bộ số vàng trộm cắp được đến một cửa hàng vàng bạc trong nội thành Hà Nội (Đ không nhớ tên và địa chỉ) bán 13 chỉ vàng 9999 với số tiền 68.000.000đ (*Sáu mươi tám triệu đồng*). Sau khi bán vàng, Đ vào Ngân hàng Vietin Bank trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Đ không nhớ địa chỉ) chuyển 65.000.000đ (*Sáu mươi lăm triệu đồng*) vào tài khoản ngân hàng Vietin Bank số 104870602364 của Đ. Sau đó, Đ dùng ứng dụng Banking trên điện thoại Iphone 6S của Đạt chuyển số tiền 53.000.000đ (*Năm mươi ba triệu đồng*) từ tài khoản của Đ sang tài khoản ngân hàng Vietin Bank số 101867298089 của anh Lê Anh Th (sinh năm 1992, ở Khu 2, xã Hanh Cù, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ) để trả nợ. Đ Chuyển 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) vào tài khoản ngân hàng Vietin Bank số 109874834363 của vợ Đ là chị Hà Thị Mỹ L. Số tiền còn lại là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) Đ tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Cùng với thủ đoạn như trên, khoảng 12 giờ ngày 22/6/2022, Đ điều khiển xe mô tô Wave alpha màu đen BKS, rồi sử dụng điện thoại Iphone 6S, màu trắng của Đ vào ứng dụng Google Maps chỉ đường đi từ Thành phố Hà Nội dọc theo QL1A vào Thanh Hóa để trộm cắp tài sản. Khi đi đến địa phận tỉnh Ninh Bình, Đ dừng xe thay BKS, rồi cất BKS vào balo. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi đến địa phận thôn Câu Đồng, xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương thì phát hiện căn nhà hai tầng hướng Nam (nhà của gia đình anh Hoàng Thanh H, sinh năm 1981, ở thôn Câu Đồng, xã Quảng Trạch, Quảng Xương) khoá cửa cổng bên ngoài. Đ dừng xe, đi lại quan sát thấy bên trong nhà không khoá cửa, không có người trông coi. Thấy vậy, Đ điều khiển xe đi vào đường bê tông cách nhà anh H khoảng 20m về hướng Đông (đường ra cánh đồng) mục đích tìm đường đột nhập từ phía sau vào nhà anh H. Đ dừng xe rìa bờ ruộng, đeo găng tay bằng vải vào hai tay, rồi cầm theo xà beng, ba lô đi lại phía sau nhà thì thấy ở gian phơi quần áo, mái lợp bằng tôn có một cửa sổ thông gió, hai cánh cửa làm bằng tôn mở ra ngoài.

Đ dùng tay giật mạnh làm cửa bung chốt, sau đó lấy dao tông và xà beng cạy làm bung ba song sắt, rồi Đ cầm theo xà beng, balo trèo qua khoảng trống song sắt đã bẻ gãy vào bên trong. Đ đi vào phòng ngủ của vợ chồng anh Hải ở tầng một thì thấy trong phòng có 01 chiếc giường ngủ, 01 tủ quần áo bằng gỗ, phía đuôi giường có 01 kết sắt. Đ kéo kết sắt ra giữa phòng ngủ rồi dùng dao tông, xà beng cạy phá cửa kết tạo khoảng hở, sau đó hạ chiếc kết nằm ngửa xuống nền nhà và dùng xà beng cạy bung cửa kết. Sau khi phá được kết sắt, Đ lục tìm bên trong nhưng không phát hiện có tài sản gì. Đ đi lại trước tủ quần áo dùng dao cạy bung cánh cửa thì thấy bên trong có 01 con lợn đất màu đỏ và 01 con lợn đất màu vàng. Đ lấy 02 con lợn đất cầm ra gần cửa sổ (vị trí Đ đột nhập vào nhà) đập vỡ con lợn đất màu vàng thấy bên trong có nhiều tờ tiền có mệnh giá từ 10.000đ đến 500.000đ, Đ không đếm mà bỏ toàn bộ số tiền vào trong túi nilong màu vàng đã chuẩn bị từ trước, rồi bỏ túi tiền cùng con lợn đất màu đỏ vào trong ba lô và cầm theo các công cụ rồi trèo ra ngoài qua đường đột nhập vào. Sau đó, Đ điều khiển xe đi đến nương nước ngoài cánh đồng, cách nhà anh H khoảng 10-15 phút đi xe (Đ không xác định được vị trí ở đâu). Tại đây, Đ đập vỡ con lợn đất màu đỏ thấy số lượng tiền ít hơn con lợn màu vàng và có các mệnh giá tiền từ 1.000đ đến 500.000đ. Đ lấy tiền cho vào chiếc túi nilong màu đỏ rồi bỏ vào trong ba lô. Sau đó, Đ điều khiển xe đi theo đường QL1A về Hà Nội. Trên đường đi, Đ mở túi nilong màu đỏ đựng tiền vừa trộm cắp được lấy 70.000đ (*Bảy mươi nghìn đồng*) để đổ xăng.

Đến 09 giờ ngày 23/6/2022, nhận thức thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết không thể trốn tránh nên Đ đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại cho Cơ quan điều tra số tiền trộm cắp là 20.537.000đ (*Hai mươi triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn đồng*); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng; 01 xà beng dài 116cm; 02 con dao tông dài 35cm; 01 đôi găng tay bằng vải màu đen; 01 chiếc cưa cầm tay màu đen dài 50cm nhãn hiệu Barker; 01 chiếc kim cộng lực cầm tay dài 21.5cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen lắp biển số 35B2-873.07; 01 biển số xe mô tô 19K1-379.91; 01 balo vải màu đen; 01 CMND; 01 đăng ký xe mô tô 19K1-379.91 và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đều mang tên Nguyễn Tiến Đ.

Sáng ngày 23/6/2022, sau khi bị phát hiện mất tài sản anh Hải kiểm tra xung quanh nhà thì phát hiện có 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) Đ làm rơi ngoài ruộng phía sau nhà nên đã nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Tổng số tiền Đ trộm cắp được trong hai con lợn tiết kiệm tại nhà anh H vào ngày 22/6/2022 là 22.557.000đ (*Hai mươi triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng*), trong đó số tiền Đ giao nộp là 20.537.000đ (*Hai mươi triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn đồng*); số tiền Đ làm rơi 1.950.000đ (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) và số tiền Đ đã sử dụng để đổ xăng là 70.000đ (*bảy mươi nghìn đồng*).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/UBND- HĐĐGTS ngày 28/6/2022 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Quảng Xương kết luận:

13 chỉ vàng 9999 tại thời điểm bị mất trộm có giá trị là: 71.110.000đ (*Bảy mươi một triệu một trăm mười nghìn đồng*).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/UBND- HĐĐGTS ngày 22/8/2022 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Xương kết luận:

Chiếc kết sắt và hai con lợn đất bị thiệt hại có giá trị là: 1.730.000đ (*Một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng*).

Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) Đ chuyển vào tài khoản của chị Hà Thị Mỹ L là tiền do phạm tội mà có, chị L đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) cho Cơ quan điều tra. Đối với số tiền 53.000.000đ (*Năm mươi ba triệu đồng*) Đ đã chuyển vào tài khoản của anh Lê Anh Th để trả nợ, anh Th hoàn toàn không biết số tiền này do Đ phạm tội mà có nên anh Th đã sử dụng kinh doanh hết, do đó Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Ngày 19/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Q số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*). Sau khi nhận lại số tiền này, chị Q yêu cầu Đ phải bồi thường số tiền còn lại cho chị Quỳnh là 59.110.000đ (*Năm mươi chín triệu một trăm mười nghìn đồng*).

Ngày 01/11/2022 Nguyễn Tiến Đ đã nhờ mẹ đẻ là chị Trần Thị H bồi thường số tiền này cho chị Nguyễn Thị Q thay cho Đ và chồng chị Nguyễn Thị Q là anh Bùi Công M đã nhận đủ số tiền 59.110.000đ (*Năm mươi chín triệu một trăm mười nghìn đồng*) thay cho chị Q, không có yêu cầu gì thêm.

Đối với hành vi của Lê Anh Th nhận số tiền 53.000.000đ (*Năm mươi ba triệu đồng*) và chị Hà Thị Mỹ L nhận số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) mà Nguyễn Tiến Đ đã chuyển qua tài khoản từ số tiền 68.000.000đ (*Sáu mươi tám triệu đồng*) do bán 13 chỉ vàng trộm cắp mà có. Kết quả điều tra xác định khi nhận tiền chuyển khoản của Đ thì anh Th và chị L hoàn toàn không biết đây là tiền do Đ phạm tội mà có. Do đó, không có cơ sở để xử lý anh Lê Anh Th và Hà Thị Mỹ L về hành vi tiêu thụ hoặc chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với cửa hàng vàng bạc tại Thành phố Hà Nội đã mua của Nguyễn Tiến Đ 13 chỉ vàng. Do Đ không xác định được tên và địa chỉ của cửa hàng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, thu hồi.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 20.537.000đ và giao lại số tiền 1.950.000đ cho anh H. Anh H đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm về phần dân sự. Đối với số tiền 70.000đ Đ đã sử dụng để đổ xăng, anh H không yêu cầu Đ phải bồi thường.

Đối với chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt-Tiếp và hai con lợn đất Nguyễn Tiến Đ đã cạy phá, đập vỡ nhằm mục đích lấy tiền bên trong, đã bị hư hỏng hoàn toàn. Ngoài ra, khi đột nhập vào nhà Đ còn cạy phá làm gãy hai thanh sắt cửa sổ phía

sau nhà, anh H đã tự sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu Đ phải bồi thường thiệt hại đối với các tài sản nêu trên.

Nguyễn Tiến Đ đã vi phạm hành chính “Hủy hoại tài sản của cá nhân” quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 15, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là 4.000.000đ (bốn triệu đồng), Đ đã nộp số tiền này vào ngày 31/10/2022.

Đối với chiếc biển số xe mô tô BKS: 35B2-873.07. Qua xác minh biển số xe này trùng với BKS xe mô tô Wave màu đen bạc BKS 35B2-873.07, chủ xe là chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1979 ở phố Q, Phường T, Thành phố B. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Tân Thanh, Ninh Bình, kết quả: tại thời điểm xác minh không có người nào có tên là Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1979 cư trú, tạm trú trên địa bàn phường. Do đó không có căn cứ xác định biển số xe mô tô 35B2-873.07 mà Đ sử dụng là biển số xe của Trần Thị Ngọc H bị mất hay thất lạc để trả lại.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng.

Cáo trạng số: 101/CT-VKS-QX ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Tiến Đ về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo từ 30 đến 33 tháng tù giam; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 23 tháng 6 năm 2022.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường xong

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47, Điều 48 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, số Imei: 355688073936612; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu đen, BKS 19K1-379.91, số máy JA39E1495031, số khung 3918LY157179 là xe của Nguyễn Tiến Đ; 01 đăng ký xe mô tô 19K1-379.91 mang tên Nguyễn Tiến Đ là công cụ, phương tiện phạm tội.

01 xà beng dài 116cm; 02 con dao tông dài 35cm; 01 đôi găng tay bằng vải màu đen; 01 chiếc cưa cầm tay màu đen dài 50cm nhãn hiệu Barker; 01 chiếc kìm

cộng lực cầm tay dài 21.5cm; 01 balo vải màu đen; 01 biển BKS: 35B2-873.07 là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

01 CMND và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đều mang tên Nguyễn Tiến Đ là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho Nguyễn Tiến Đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, biết mình đã sai với pháp luật, không có ý kiến tranh luận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo là:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, tại thôn Thọ Lộc, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Tiến Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 13 chỉ vàng 9999, có giá trị là 71.110.000 đồng (*Bảy mươi một triệu một trăm mười nghìn đồng*) của gia đình chị Nguyễn Thị Q.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, tại thôn Câu Đồng, xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá, Nguyễn Tiến Đ đã lén lút chiếm đoạt 02 con lợn tiết kiệm, bên trong có tổng số tiền là 22.557.000 đồng (*Hai mươi triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) của gia đình anh Hoàng Thanh H.

Như vậy, Nguyễn Tiến Đ đã lén lút chiếm đoạt tài sản hai lần với tổng giá trị tài sản là 93.667.000 đồng (*Chín mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản đầu thú; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo, Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm nghiêm trọng là tội phạm có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Động cơ và mục đích của bị cáo là muốn có tiền tiêu dùng cá nhân và trả nợ nhưng không chịu khó lao động nên đi trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Về nhân thân án tích tại Bản án số 21/2013/HSST ngày 21/5/2013, bị TAND huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Tại Bản án số 29/2016/HSST ngày 26/4/2016, bị TAND huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú, gia đình bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt tù bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành người tốt.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Hành vi “Hủy hoại tài sản của cá nhân” của Nguyễn Tiến Đ đã Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 4.000.000đ là phù hợp với hồ sơ vụ án bị cáo đã nộp đủ số tiền này vào ngày 31/10/2022.

Anh Lê Anh Th và chị Hà Thị Mỹ L hoàn toàn không biết số tiền được nhận do Đ phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý về hành vi tiêu thụ hoặc chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự như trong hồ sơ là phù hợp.

Về bồi thường thiệt hại:

Ngày 19/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Q số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*). Ngày 01/11/2022 bị cáo đã nhờ mẹ là chị Trần Thị H bồi thường cho chị Nguyễn Thị Q số tiền còn lại là 59.110.000đ (*Năm mươi chín triệu một trăm mười nghìn đồng*), chồng chị Q là anh Bùi Công M nhận thay, đã nhận đủ số tiền này và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; Chị Trần Thị H không yêu cầu bị cáo Đ phải trả lại số tiền này cho chị H; việc không yêu cầu bị cáo bồi thường là sự tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 20.537.000đ và giao lại số tiền 1.950.000đ cho anh Hoàng Thanh H. Anh H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; việc không yêu cầu bị cáo bồi thường là sự tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; điều 48 BLHS; điểm a, c khoản 2, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, phát mại sung công, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, số Imei: 355688073936612; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu đen, BKS 19K1-379.91, số máy JA39E1495031, số khung 3918LY157179 là xe của Nguyễn Tiến Đ; 01 đăng ký xe mô tô 19K1-379.91 mang tên Nguyễn Tiến Đ là công cụ, phương tiện phạm tội.

01 xà beng dài 116cm; 02 con dao tông dài 35cm; 01 đôi găng tay bằng vải màu đen; 01 chiếc cưa cầm tay màu đen dài 50cm nhãn hiệu Barker; 01 chiếc kim cộng lực cầm tay dài 21.5cm; 01 balo vải màu đen; 01 biển BKS: 35B2-873.07 là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

01 CMND và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đều mang tên Nguyễn Tiến Đ là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho Nguyễn Tiến Đạt.

Đề nghị của Viện kiểm sát: Về mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Tiến Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 23 tháng 6 năm 2022.

Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã tự nguyện không yêu cầu bồi thường, không buộc bị cáo bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; điều 48 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, phát mại sung công, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, số Imei: 355688073936612; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu đen, BKS 19K1-379.91, số máy JA39E1495031, số khung 3918LY157179 là xe của Nguyễn Tiến Đạt; 01 đăng ký xe mô tô 19K1-379.91 mang tên Nguyễn Tiến Đạt.

Tịch thu, tiêu hủy 01 xà beng bằng kim loại, dài 116cm, một đầu nhọn, một đầu dẹt; 02 con dao dạng dao rên, dài 35cm, phần rộng nhất là 08 cm; 01 ba lô bằng vải, màu đen, mặt trước in chữ Apple; 01 đôi găng tay bằng vải màu đen; 01 chiếc cưa cầm tay màu đen dài 50cm nhãn hiệu Barker tay cầm nhựa, có vỏ bọc bằng nhựa; 01 chiếc kim cộng lực cầm tay dài 21.5cm nhãn hiệu Kapusi; 01 biển BKS: 35B2-873.07.

Trả lại cho Nguyễn Tiến Đ 01 CMND mang tên Nguyễn Tiến Đ và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Tiến Đ.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/10/2022.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 04 tháng 11 năm 2022.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- UBND xã Hanh Cù, h. Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đại Long